TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y** **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 14/2019/QĐST-HNGĐ	*Y, ngày 10 tháng 7 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 19/2019/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Vũ Thị Trang N; Sinh năm 1988; Nghề nghiệp: Giáo viên; Dân tộc: Kinh;

Địa chỉ: Tổ 07, thị trấn Y, huyện Y,tỉnh Hà Giang.

- Bị đơn: Anh Phan Văn T; Sinh năm: 1983; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh;

Địa chỉ: Tổ 07, thị trấn Y, huyện Y,tỉnh Hà Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 7 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 7 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vũ Thị Trang N và anh Phan Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị Trang N và anh Phan Văn T nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Vũ Thị Trang N là người trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Phan Tiến D, sinh ngày 18/7/2014; anh Phan Văn T là người trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Phan Quỳnh C, sinh ngày 10/7/2012, không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Việc nuôi con và không cấp dưỡng nuôi con là không cố định.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Chị N, anh T xin tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Vũ Thị Trang N phải nộp 75.000đ (bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, đồng thời tự nguyện nộp 75.000đ (bảy mươi lăm nghìn đồng) phần án phí ly hôn sơ thẩm anh Phan Văn T phải nộp. Tổng cộng chị N phải nộp số tiền án phí là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí do chị Vũ Thị Trang N đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: BB/2013/05777 ngày 12/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Hà Giang.

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Hà Giang có trách nhiệm trả lại cho chị Vũ Thị Trang N số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí chênh lệch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang
- VKSND huyện Y;
- Chi cục THA DS huyện Y;
- Các đương sự;
- UBND xã M, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký và đóng dấu)

Đoàn Ngọc Vĩnh